

Ngày: 18/5/2023

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Anh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố  
Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quốc An – kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/HSST ngày 28/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 05/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 07/8/1992 tại thành phố H, Quảng Ninh; giới tính: nam; nơi thường trú: thôn 6, xã Q, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; bố là ông Nguyễn Văn L và mẹ là bà Trần Thị T; vợ là chị Phạm Thị T; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2023, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Đinh Văn T, sinh ngày 06/01/1996 tại huyện T, thành phố H; giới tính: nam; nơi thường trú: thôn Dưới, xã Lưu Kiếm, huyện T, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 8/12; bố là ông Đinh Văn T và mẹ là bà Vũ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 05/9/2011 bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã Uông Bí quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 2, chấp hành xong ngày 06/8/2012, ngày 23/9/2014 bị Công an phường Quang Trung, thành phố Uông Bí xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong ngày 29/9/2014, ngày 30/3/2016 bị Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 06 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2016, chấp hành xong phần dân sự ngày 30/3/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2023, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Lê Tuấn A, sinh năm 2004, thường trú tại thôn Dưới, xã Lưu Kiếm, huyện T, thành phố H, nơi ở tại tổ 7, khu 1, phường V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa;

- Những người làm chứng:

+ Anh Vũ Văn S, sinh năm 1976, địa chỉ tại tổ 6, khu 4, phường V, thành phố  
Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa;

+ Ông Đỗ Ngọc Sơn, sinh năm 1962, địa chỉ tại tổ 4, khu 5b, phường V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2023 tại khu vực cầu sông Đồn thuộc xã Bằng Cả, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C đã bán cho Đinh Văn T 0,164 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 970.000 đồng để T sử dụng, đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi T cầm gói ma túy đi đến khu vực tổ 1, khu 5b, phường V, thành phố Uông Bí thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ ma túy. Ngoài ra, Công còn tàng trữ 1,253 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai: Khoảng 07 giờ ngày 10/01/2023, bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy “đá” để sử dụng và nếu có ai mua thì bán lại kiếm lời. Sau đó, bị cáo đón xe khách đi từ nhà đến khu vực đường tàu thuộc thành phố H hỏi mua ma túy của một người không quen biết với giá 2.000.000 đồng, sau khi đưa tiền cho người này, bị cáo nhận lại 01 túi nilon bên trong có 12 túi nilon chứa ma túy, bị cáo cất giấu trong người rồi đem về nhà. Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 15/01/2023, bị cáo T gọi điện cho bị cáo hỏi mua 970.000 đồng ma túy “đá” để sử dụng. Bị cáo đồng ý và gửi thông tin số tài khoản của mình cho T, bị cáo hẹn gặp T ở khu vực cầu sông Đồn thuộc xã Bằng Cả, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khi hai bên gặp nhau, bị cáo đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy rồi ra về. Sau khi Công an bắt giữ T, bị cáo cũng bị Công an đến nhà khám xét thu giữ 11 túi nilon chứa ma túy còn lại.

Trong quá trình điều tra, ngoài số ma túy bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0359.180.262, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 0362.559.991. Điện thoại Nokia và sim bên trong là điện thoại bị cáo dùng liên lạc bán ma túy cho bị cáo T, điện thoại Iphone và sim bên trong là điện thoại bị cáo kiểm tra việc chuyển khoản trả tiền mua ma túy của bị cáo T.

Đối với số tiền 970.000 đồng T chuyển khoản cho bị cáo, sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã rút số tiền này ra nộp lại cho cơ quan điều tra, hiện số tiền này đã được chuyển cho Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Uông Bí bảo quản theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T khai: Trưa ngày 15/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo gọi điện cho bị cáo Công hỏi mua ma túy “đá” với số tiền 970.000 đồng. Công đồng ý và nhắn thông tin tài khoản ngân hàng cho bị cáo, rồi hẹn gặp bị cáo ở khu vực cầu sông Đồn thuộc xã Bằng Cả, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi chuyển khoản ngân hàng cho Công, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14T6-3398 đến điểm hẹn gặp Công, tại đây Công đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy. Bị cáo cầm ma túy về đến khu vực tổ 1, khu 5b, phường V, thành phố Uông Bí thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang thu giữ.

Trong quá trình điều tra, ngoài số ma túy bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14T6-3398 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS gắn sim số 0327.393.008. Xe mô tô là bị cáo mượn của anh Nguyễn Tấn Lộc, bị cáo không nói rõ mục đích mượn xe đi mua ma túy cho anh Lộc biết. Đối với điện thoại và sim số là phương tiện bị cáo dùng liên lạc với Công hời mua ma túy và dùng để chuyển khoản ngân hàng thanh toán tiền mua ma túy cho Công, tuy nhiên, chỉ có sim là của bị cáo, còn điện thoại là của em cùng mẹ khác cha của bị cáo là anh Tuấn Anh, do thấy em hay để điện thoại ở nhà không lắp sim nên bị cáo tự ý lắp sim của mình vào sử dụng mà không cho em biết, bị cáo đề nghị trả lại điện thoại cho anh Tuấn Anh.

Tại phiên tòa bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Tuấn Anh có mặt tại phiên tòa trình bày: bị cáo Đinh Văn T là anh trai cùng mẹ khác cha của anh, khoảng giữa năm 2022 anh có mua điện thoại Iphone XS, sau đó để ở nhà đọc báo, chơi điện tử, đến ngày 15/01/2023, bị cáo T tự ý lắp sim của bị cáo vào để sử dụng và liên lạc mua ma túy mà anh không được biết, nay anh đề nghị được nhận lại điện thoại của mình.

Những người làm chứng Vũ Văn Sơn và Đỗ Ngọc Sơn vắng mặt nhưng quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo, phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản Kết luận giám định số 120 ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện:

- Vật chứng thu giữ của bị cáo Đinh Văn T ký hiệu M1 là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,164 gam.

- Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C ký hiệu M2 đến M12 là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,253 gam.

Tại cáo trạng số 35 ngày 28/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố như trên và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2023.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị.

- Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 120/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone màu vàng và số tiền 970.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại 0327.393.008, 0359.180.262 và 0362.559.991. Trả lại anh Lê Tuấn Anh 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra thành phố Uông Bí, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với các bị cáo, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, vì vậy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2023 tại khu vực cầu sông Đồn thuộc xã Bằng Cả, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C đã bán cho Đinh Văn T 0,164 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 970.000 đồng để T sử dụng, đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi T cầm gói ma túy đi đến khu vực tổ 1, khu 5b, phường V, thành phố Uông Bí thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ ma túy. Ngoài ra, Công còn tàng trữ 1,253 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo các quy định của pháp luật, trong vụ án này các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Uông Bí đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với các bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về T tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng T tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về T tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo Đinh Văn T có nhân thân xấu: ngày 05/9/2011 bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã Uông Bí quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 2, chấp hành xong ngày

06/8/2012, ngày 23/9/2014 bị Công an phường Quảng Trung, thành phố Uông Bí xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong ngày 29/9/2014, ngày 30/3/2016 bị Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 06 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2016, chấp hành xong phần dân sự ngày 30/3/2016.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội cùng các T tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo tập trung cải tạo tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo Công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0359.180.262, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 0362.559.991, số tiền 970.000 đồng là tiền bán ma túy cho T mà có. Thu giữ của bị cáo T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14T6-3398 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS gắn sim số 0327.393.008. Số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 120/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Xét thấy: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô của anh Lộc cho T mượn, Lộc không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lộc nên không đề cập giải quyết. Đối với điện thoại Nokia và Iphone cùng các sim số do bị cáo Công sử dụng liên lạc trao đổi về việc bán ma túy cho T nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước hai điện thoại này, đối với 02 sim số bên trong không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 970.000 đồng là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 điện thoại Iphone XS của anh Lê Tuấn Anh, anh Tuấn Anh không biết việc bị cáo mượn điện thoại liên lạc phạm tội nên cần trả lại điện thoại cho anh Tuấn Anh, còn sim số bên trong là phương tiện liên lạc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Công, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2023.

- Bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:  
Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2023.

## **2. Về vật chứng:**

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 120/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng và số tiền 970.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại 0327.393.008, 0359.180.262 và 0362.559.991. Trả lại anh Lê Tuấn Anh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng.

*(T trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2023 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí và biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản ngày 12/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Uông Bí và Kho bạc Nhà nước thành phố Uông Bí).*

## **3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Đinh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

## **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt cả hai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho hai bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Uông Bí;
- VKSND và TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Anh Đức**